TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/DS-ST
Ngày: 23 – 01 – 2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm
Ông Nguyễn Hoàng Kha

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 777/2024/TLST - DS ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 544/2024/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần SAWAD T.

Địa chỉ trụ sở: Số 128, đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Ng.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hồ Ngọc Quận, sinh năm: 1990, (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Số 12, đường T, khóm 6, phường 8, thành phố C, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Ông Ngô Văn T, sinh năm: 2000, (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Nhà k, ấp 4, xã A, thành phố C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Hồ Ngọc Quận – đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Ngày 16/7/2022, ông Ngô Văn T ký với Công ty cổ phần SAWAD T (sau đây gọi tắt là Công ty) hợp đồng cầm cố tài sản số CMM220701016NA19X. Theo đó, ông T cầm cố tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát 69D1-530.13, nhãn hiệu Honda, loại winner 150cc, số tiền cầm cố là 8.000.000 đồng, thời hạn cầm cố 12 tháng, kể từ ngày 16/7/2022, lãi suất cầm cố 1,1%/tháng và phí quản lý hồ sơ 5%/tháng trên dư nợ thực tế tính từ ngày ký hợp đồng và nhận tiền, lãi quá hạn

bằng 4% số tiền quá hạn thanh toán/tháng tính từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn. Công ty đã giải ngân cho ông T trên.

Công ty có đồng ý cho ông T mượn lại xe trên để sử dụng trong thời hạn 01 (một) tháng từ ngày 16/7/2022 đến ngày 16/7/2023 theo đề nghị của ông T; địa điểm trả xe tại Công ty, chi nhánh Cà Mau và ông T giao cho công ty bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số đăng ký 69D1-530.13. Sau khi cầm cố, ông T dã thanh toán cho Công ty một số tiền thì ngưng, không tiếp tục thanh toán, mặc dù nhiều lần Công ty nhắc nhỡ.

Nay Công ty yêu cầu ông T thanh toán cho Công ty số tiền 2.215.000 đồng (trong đó: Nợ gốc 1.815.000 đồng và lãi trong hạn 399.000 đồng. Yêu cầu ông T tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 24/01/2024 đến khi thanh toán xong nợ. Ngoài ra, không yêu cầu gì khác. Do bận công việc nên Công ty xin vắng mặt tại các phiên toà xét xử.

Đối với ông Ngô Văn T: Tòa án đã thông báo cho ông T về việc thụ lý vụ án, thông báo cho ông T đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập ông T đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhiều lần nhưng ông T vẫn không có mặt tại Tòa án theo Thông báo, triệu tập của Tòa án, cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông T đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông T vẫn vắng mặt không rõ lý do. Đối với đại diện nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ khởi kiện và trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 16/7/2022, giữa ông Ngô Văn T ký với Công ty cổ phần SAWAD T ký kết hợp đồng cầm cố tài sản số CMM220701016NA19X là thực tế có xảy ra. Việc cầm cố và nhận cầm cố tài sản giữa các đương sự được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã thoả thuận và ông T cũng không có ý kiến phản đối trước yêu cầu khởi kiện của Công ty nên việc Công ty khởi kiện yêu cầu ông T thanh toán tổng số nợ 2.215.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Công ty không phải chịu án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 299, 309, 311, 314, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD T.

Buộc ông Ngô Văn T thanh toán cho Công ty cổ phần SAWAD T tổng số tiền 2.215.000 đồng đồng.

Buộc ông Ngô Văn T tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 24/01/2025 theo Hợp đồng cầm cố số CMM220701016NA19X ngày 16/7/2022 đã ký với Công ty cho đến khi ông T thanh toán xong nợ.

Công ty cổ phần SAWAD T có trách nhiệm trả lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số đăng ký 69D1-530.13.

2 - Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Ngô Văn T phải chịu 300.000 đồng (chưa nộp). Công ty cổ phần SAWAD T không phải chịu án phí. Ngày 11/11/2024 Công ty đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo Biên lai thu số 0009656) được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3 - Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Trương Thanh Quốc